ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 322/BC-UBND	*Tủa Chùa, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

BÁO CÁO
Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, huyện Tủa Chùa

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư trung hạn 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của HĐND tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bố vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 217/NQ-HĐND ngày 27/4/2021 của HĐND tỉnh về việc thông qua Báo cáo dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND huyện Tủa Chùa về việc thông qua dự kiến danh mục, nguồn vốn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2021, huyện Tủa Chùa.

UBND huyện Báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách Nhà nước, giai đoạn 2021-2025 như sau:

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2016-2020

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giao giai đoạn 2016-2020: 583.174 triệu đồng; giải ngân: 558.718 triệu đồng; đạt 95,80% kế hoạch vốn giao, cụ thể như sau:

1. Vốn cân đối ngân sách địa phương (cấp tỉnh): Kế hoạch vốn giao: 116.660 triệu đồng; giải ngân: 104.880 triệu đồng; đạt 89,90% kế hoạch vốn giao;

2. Vốn Chương trình 135: Kế hoạch vốn giao: 60.607 triệu đồng; giải ngân: 60.091 triệu đồng; đạt 99,15% kế hoạch vốn giao;

3. Vốn Chương trình 30a: Kế hoạch vốn giao: 197.718 triệu đồng; giải ngân: 189.594 triệu đồng; đạt 95,89% kế hoạch vốn giao;

4. Vốn Chương trình nông thôn mới: Kế hoạch vốn giao: 87.067 triệu đồng; giải ngân: 86.204 triệu đồng; đạt 99,01% kế hoạch vốn giao;

5. Chương trình hỗ trợ có mục tiêu từ NSTW (theo QĐ 1776): Kế hoạch vốn giao: 30.040 triệu đồng; giải ngân: 29.327 triệu đồng; đạt 97,63% kế hoạch vốn giao;

6. Vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ailen: Kế hoạch vốn giao: 8.000 triệu đồng; giải ngân: 7.959 triệu đồng; đạt 99,48% kế hoạch vốn giao;

7. Vốn TPCP thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn giao: 9.017 triệu đồng; giải ngân: 8.610 triệu đồng; đạt 95,49% kế hoạch vốn giao;

8. Vốn TPCP thực hiện đề án kiên cố hóa trường lớp học: Kế hoạch vốn giao: 31.221 triệu đồng; giải ngân: 29.732 triệu đồng; đạt 95,23% kế hoạch vốn giao;

9. Vốn xổ số kiến thiết: Kế hoạch vốn giao: 10.460 triệu đồng; giải ngân: 10.438 triệu đồng; đạt 99,79% kế hoạch vốn giao;

10. Vốn Nghị quyết 37: Kế hoạch vốn giao: 20.000 triệu đồng; giải ngân: 20.000 triệu đồng; đạt 100% kế hoạch vốn giao;

11. Vốn hỗ trợ nhà ở cho người có công theo quyết định số 22/2013/QĐ-TTg: Kế hoạch vốn giao: 3.820 triệu đồng; giải ngân: 3.420 triệu đồng; đạt 89,53% kế hoạch vốn giao.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG, GIAI ĐOẠN 2016-2020

Việc triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện đã đạt kết quả đáng khích lệ. Các dự án đầu tư công được đầu tư đã giúp huyện từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội, tạo việc làm tăng thu nhập cho lao động địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng hằng năm trên địa bàn, các dự án đã và đang được triển khai đã giúp huyện giải quyết được cơ bản các nhu cầu cấp bách trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội như hạ tầng giao thông thiết yếu từ trung tâm huyện đến các xã, liên xã, liên bản, nội bản; hạ tầng trong sản xuất nông nghiệp (hệ thống thuỷ lợi, kiên cố hoá kênh mương nội đồng); cơ sở hạ tầng trong giáo dục (hệ thống trường lớp học các cấp trên địa bàn). Các dự án được đầu tư đều đảm bảo tuân thủ các quy định của nhà nước về XDCB, đáp ứng các tiêu chuẩn, các quy định của nhà nước về đầu tư công, các dự án được triển khai đều là các công trình đem lại hiệu quả kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu của nhân dân các dân tộc trên địa bàn, không lãng phí nguồn lực đầu tư của Nhà nước.

1. Năng lực tăng thêm trong lĩnh vực giao thông:

Mạng lưới giao thông đường bộ của huyện trong những năm gần đây đã được các cấp, các ngành quan tâm đầu tư, từng bước góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Năm 2015, toàn huyện có 95,8 km tỉnh lộ, 176,6 km đường huyện lộ và 265,3 km đường liên xã, liên thôn đảm bảo giao thông đến được 138 thôn bản vào mùa khô, trong đó có 90/138 thôn bản có đường ô tô, 100% thôn bản có đường xe máy. Đến nay toàn huyện hiện có 837 km đường bộ (201 km đường nhựa; 122 km đường bê tông; 158 km đường cấp phối; 356 km đường đất), 50 km đường thủy. Từ năm 2016 đến nay, toàn huyện đã nhựa hóa được 42,83 km, bê tông hóa được 72,33 km, giải cấp phối được 10,18 km đường; xây dựng và đưa vào khai thác vận hành 3 bến thủy nội địa tại xã Huổi Só và xã Tủa Thàng; phối hợp với Bến xe khách tỉnh Điện Biên đầu tư xây dựng bến xe khách huyện; duy trì lưu lượng 24 chuyến vận tải hành khách/ngày.

2. Năng lực tăng thêm trong lĩnh vực xây dựng:

Trong giai đoạn 2016-2020 huyện đã đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc mới cho 03 xã, 02 đơn vị và sửa chữa hàng chục trụ sở làm việc cho các xã, các cơ quan chuyện môn như: trụ sở Huyện ủy, UBND huyện...

3. Năng lực tăng thêm trong lĩnh vực thủy lợi, nước sinh hoạt:

- Về thủy lợi: Trong giai đoạn 2016-2020 các dự án thủy lợi đã được quan tâm đầu tư, góp phần tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật hạ tầng nông thôn các công trình thủy lợi hoàn thành đưa vào sử dụng và đã phát huy hiệu quả, tạo điều kiện phát triển sản xuất và nâng cao đời sống cho nhân dân. Từ năm 2016 đến nay huyện đã đầu tư xây dựng mới 10 công trình thủy lợi; nâng cấp, sửa chữa trên 20 công trình; làm mới, bê tông hóa các tuyến kênh với tổng chiều dài là 24,103 km;

- Cấp nước: Hiện nay trên địa bàn huyện có 115 công trình cung cấp nước sinh hoạt, trong đó có 01 Nhà máy nước công suất thiết kế 2.000m^3/ngày, phục vụ nước sinh hoạt ổn định cho trên 6.250 người dân, chiếm tỷ lệ 11,6% dân số toàn huyện và 114 công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung cung cấp nước sinh hoạt cho gần 40 nghìn người dân, chiếm khoảng 74%; còn trên 7,7 nghìn người dân, chiếm 14,4% do sống rải rác, không tập trung, thiếu nguồn nước ổn định, quy mô nhỏ lẻ nên chưa được đầu tư công trình cấp nước sinh hoạt tập trung, hiện đang chủ động tự túc nguồn nước sinh hoạt.

4. Năng lực tăng thêm trong lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa:

- Về y tế: Trong giai đoạn 2016-2020 huyện đã đầu tư xây dựng mới 03 trạm y tế xã với tổng số giường bệnh là 36 giường;

- Về giáo dục: Trong giai đoạn 2016-2020, quy mô trường, lớp học của các đơn vị trường học trên địa bàn huyện không ngừng được cải thiện, phát triển, cụ thể: Đã đầu tư xây mới 03 trường Mầm non, 01 trường THCS, sửa chữa, xây mới 119 phòng học và 11 phòng bán trú, 15 phòng công vụ;

- Về Văn hóa: Đã đầu tư xây dựng mới 07 nhà văn hóa xã và 23 nhà văn hóa thôn bản, đầu tư tuyến đường vào và các hạng mục phụ trợ khu di tích cấp quốc gia hang động Khó Chua La và hang động Xá Nhè...

5. Năng lực tăng thêm trong lĩnh vực cấp điện:

Hệ thống lưới điện Quốc gia đã phát triển tương đối toàn diện qua nhiều chương trình, dự án đầu tư, thời lượng, chất lượng cung cấp điện luôn đảm bảo. Từ năm 2016 đến nay, huyện đã tiến hành nâng cấp hệ thống lưới điện và điện chiếu sáng công cộng tại thị trấn và Trung tâm xã Mường Báng, nâng câp 07 trạm biến áp, đầu tư 12,06 km đường dây truyền tải lưới điện 0,4KVA, 3,2 km lưới điện đường dây truyền tải 35KVA. Đến nay toàn huyện có 12/12 xã, thị trấn, 122/143 thôn, bản có điện lưới quốc gia, 8.691 khách hàng sử dụng điện, trong đó có 8.449 hộ gia đình đang được dùng điện đạt 77,9% (hiện còn 2.464 khách hàng chưa sử dụng điện chiếm 22,1% (Nghị quyết đề ra 93% số thôn, bản có điện và hộ gia đình được sử dụng điện lưới quốc gia); so với năm 2015, tăng 02 thôn, bản, 1.336 khách hàng...

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI HẠN CHẾ:

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác quản lý đầu tư và xây dựng vẫn còn những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế như:

1. Khó khăn, vướng mắc:

- Trong giai đoạn 2016-2020, nhiều chính sách mới về đầu tư và xây dựng được ban hành, gây lúng túng cho một số chủ đầu tư khi triển khai thực hiện dự án. Cơ chế chính sách còn nhiều bất cập, thường xuyên thay đổi; hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển kinh tế xã hội của huyện chưa được hình thành và phát triển đồng bộ như: Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về Cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 838/QĐ-

UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành hướng dẫn thực hiện cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 tỉnh Điện Biên. Sau khi Nghị định có hiệu lực thì UBND tỉnh Điện Biên đã ban hành Quyết định hướng dẫn việc thực hiện nhưng vẫn gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện;

- Xuất phát điểm về kinh tế thấp, điều kiện, khả năng thu hút các các nguồn lực đầu tư phát triển gặp nhiều khó khăn, nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng chủ yếu phụ thuộc vào nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương trong khi đó nguồn vốn bố trí đầu tư của tỉnh, trung ương cấp về cho huyện còn thiếu và chậm, giàn trải qua nhiều năm nên chưa đáp ứng được thực tế nhu cầu;

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội đã được quan tâm đầu tư nhưng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; đường giao thông đi lại mùa mưa còn khó khăn, tuyến đường tỉnh lộ đến huyện xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng tới phát triển kinh tế xã hội của huyện;

- Nhiều công trình hạ tầng về giao thông, xây dựng, trường lớp học, trụ sở làm việc của UBND các xã, thị trấn... bị xuống cấp nghiêm trọng nhưng chưa được sửa chữa kịp thời. Việc quản lý và đưa vào sử dụng các công trình còn đạt hiệu quả thấp.

2. Tồn tại hạn chế:

- Công tác chuẩn bị và thực hiện đầu tư các dự án còn hạn chế, số lượng nhân sự có trình độ chuyên môn phù hợp để thực hiện công tác thẩm định, kiểm tra công tác quản lý chất lượng, kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi đưa công trình vào sử dụng theo phân cấp còn thiếu, chất lượng thực hiện công việc được giao còn chưa cao;

- Chất lượng công tác khảo sát, tư vấn còn hạn chế, dẫn đến nhiều dự án phải điều chỉnh, có dự án phải điều chỉnh nhiều lần; năng lực quản lý dự án của Chủ đầu tư còn hạn chế, chưa có sự chủ động; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn gặp nhiều vướng mắc dẫn đến chậm tiến độ thực hiện...

- Công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở một số xã chưa sát sao trong thực hiện nhiệm vụ, chưa có biện pháp tối ưu để giải quyết các vấn đề vướng mắc trên các lĩnh vực; chất lượng đội ngũ cán bộ công chức về đầu tư còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; công tác kiểm tra chưa thực hiện thường xuyên liên tục;

- Trình độ năng lực của một bộ phận cán bộ làm công tác quản lý đầu tư XDCB còn chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác quy hoạch xây dựng, giao thông; quy hoạch phát triển vùng kinh tế, sắp xếp dân cư chưa kịp thời, thiếu đồng bộ; việc quản lý quy hoạch chưa chặt chẽ;

- Từ năm 2017 sau khi Nghị định 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ ban hành UBND huyện đã giao UBND các xã, thị trấn làm chủ đầu tư các công trình, dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn

2016-2020 trên địa bàn huyện. Cán bộ quản lý không được đào tạo về công tác quản lý đầu tư XDCB lên gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện;

- Công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến người dân còn hạn chế, chưa sâu rộng. Một số bộ phận nhân dân còn có tư tưởng trông chờ ỷ lại vào hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động tích cực tham gia trong hoạt động Nhà nước và nhân dân cung làm trong lĩnh vực đầu tư xây dựng.

PHẦN II

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thực hiện các dự án và nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã được thông qua tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, Nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; phù hợp các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tiếp tục quán triệt nguyên tắc ưu tiên bố trí, sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước tối đa các nguồn vốn của Trung ương, Tỉnh, Huyện.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong đầu tư công. Không bố trí vốn đầu tư nguồn NSNN vào các lĩnh vực, dự án mà các thành phần kinh tế khác đầu tư, sản xuất kinh doanh, trừ các dự án đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Tập trung đầu tư bố trí vốn để hoàn thành dự án quan trọng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án của huyện, các dự án có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội, có tính kết nối. Tiếp tục ưu tiên các nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước cho vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn và các khu vực thường xuyên bị thiên tai.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn. Quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường chủ động cho các cấp, các ngành và nâng cao hiệu quả đầu tư.

II. KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG VÀ CÂN ĐỐI CÁC NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU NHIỆM VỤ

Tổng số vốn NSNN dự kiến đầu tư trong giai đoạn 2021-2025 là 323.959 triệu đồng, trong đó vốn NSTW là 192.000 triệu đồng; vốn NSĐP là 131.959 triệu đồng.

Việc huy động nguồn lực nêu trên là hoàn toàn có khả năng thực hiện, được xác định căn cứ trên kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của cả nước đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 29/2021/QH15. Các Chương trình mục tiêu Quốc gia trong thời gian tới sẽ được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung nguồn vốn cho địa phương thực hiện. Đó là

cơ sở để huy động và cân đối các nguồn lực cho thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

III. NGUYÊN TẮC PHÂN BỔ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Việc phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của HĐND tỉnh về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, tỉnh Điện Biên.

III. DỰ KIẾN DANH MỤC VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỔ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

Tổng nguồn vốn NSNN thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 là 323.959 triệu đồng *(chưa bao gồm vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia)*, bao gồm:

1. Vốn Ngân sách địa phương:

1.1. Vốn ngân sách địa phương cấp huyện quản lý: Thực hiện 22 dự án (trong đó: Bố trí vôn cho các dự án đã hoàn thành còn thiếu vốn (thanh toán dứt điểm): 08 dự án; Bố trí cho các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025: 11 dự án; Lồng ghép vốn NSĐP cấp tỉnh quản lý: 03 dự án) với tổng số vốn phân bổ là 93.875 triệu đồng *(trong đó 03 dự án lồng ghép với vốn NSĐP cấp tỉnh quản lý là 27.390 triệu đồng).*

1.2. Vốn ngân sách địa phương cấp tỉnh quản lý: Thực hiện đầu tư 04 dự án với tổng số vốn phân bổ là 38.084 triệu đồng *(03 dự án lồng ghép với vốn NSĐP cấp huyện quản lý; 01 dự án lồng ghép với vốn Xổ số kiến thiết).*

2. Vốn Ngân sách Trung ương:

2.1. Chương trình mục tiêu Phát triển kinh tế - xã hội các vùng: Thực hiện đầu tư 01 dự án với tổng số vốn phân bổ là 183.000 triệu đồng.

2.2. Chương trình hỗ trợ đồng bào dân tộc miền núi theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ: Thực hiện đầu tư 02 dự án với tổng số vốn phân bổ là 9.000 triệu đồng.

(chi tiết như biểu kèm theo)

IV. DỰ KIẾN KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA PHƯƠNG ÁN PHÂN BỔ CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021- 2025

- Phương án phân bổ chi tiết Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thực hiện các dự án và nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã được thông qua tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVIII; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của huyện.

- Phương án phân bổ đảm bảo theo các nguyên tắc, tiêu chí, định mức được quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của ủy

ban thường vụ Quốc hội; Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ giao.

- Phương án tập trung bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành các Chương trình, dự án có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế của huyện.

- Dự kiến một số kết quả đạt được theo ngành, lĩnh vực như sau:

(1) Giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: Đầu tư xây dựng Trường Mầm non Thị trấn Tủa Chùa (Giai đoạn 2); Xây dựng trường PTDT bán trú tiểu học xã Mường Đun, huyện Tủa Chùa... để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

(2) Văn hóa, thông tin: Trùng tu, tôn tạo kiến trúc thành Vàng Lồng xã Tả Phìn sẽ là điểm thăm quan thu hút khách du lịch khi đến với huyện Tủa Chùa.

(3) Giao thông: Nâng cấp các tuyến đường nội thị thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa nhằm hoàn thiện hệ thống giao thông kết nối khu vực nội thị với các xã, bản của thị trấn huyện Tủa Chùa.

(4) Quản lý nhà nước: Xây dựng Trụ sở trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Tủa Chùa; Trụ sở Đảng ủy - HĐND và UBND xã Huổi Só... bảo đảm chất lượng khang trang, hiện đại để nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu cải cách thủ tục hành chính.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ, nâng cao chất lượng trong việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư các dự án đầu tư công. Chấn chỉnh và tăng cường vai trò trách nhiệm quản lý của các cơ quan lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền. Các ngành, các cấp có trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình đã được phê duyệt.

2. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ, hiệu quả việc triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, thực hiện rà soát điều chỉnh theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn hằng năm, kế hoạch vốn trung hạn của các dự án chậm tiến độ, các dự án hết nhu cầu giải ngân, chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

3. Xây dựng kế hoạch, giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm, bảo đảm giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, để tránh việc bị cắt giảm kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn tương ứng với số vốn không giải ngân hết, không được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân và bị hủy dự toán theo quy định.

Trên đây là nội dung Báo cáo về Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025, UBND huyện gửi Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện xem xét./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- L/đ UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Tuyết Ban